TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 540/2019/QĐST-HNGĐ	*Nhà Bè, ngày 13 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 495/2019/TLST-HNGĐ ngày 16/10/2019 về việc "Ly hôn", giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Bùi Minh P – Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Số 125/6B đường X, tổ Y, ấp Z, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Kim H – Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Số 125/6B đường X, tổ Y, ấp Z, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Bùi Minh P và bà Nguyễn Kim H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Bùi Minh P và bà Nguyễn Kim H thuận tình ly hôn. (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 68 do Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/6/2007) .

2.2 Về con chung : Có 03 con chung là Bùi Nguyễn Thanh Như – Sinh ngày 24/3/2008, Bùi Ngọc Như Ý – Sinh ngày 01/4/2010 và Bùi Ngọc Gia Bảo – Sinh ngày 10/4/2017.

Ông Bùi Minh P và bà Nguyễn Kim H thỏa thuận giao trẻ Bùi Ngọc Gia Bảo cho bà Nguyễn Kim H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao trẻ Bùi Nguyễn Thanh Như, Bùi Ngọc Như Ý cho ông Bùi Minh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận tự giải quyết.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Nợ chung: Không có nợ chung.

2.5 Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (HGT): Ông Bùi Minh P và bà Nguyễn Kim H mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng). Tổng cộng là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) do ông Bùi Minh P tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0034576 ngày 16/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho ông Bùi Minh P 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí. Ông Bùi Minh P đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè,Tp.HCM;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè, Tp.HCM;
- UBND xã A, huyện B, Tp.HCM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hạnh